

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 02-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Hồng Trang;

Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trương Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh năm: 1968 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph (đã chết); có chồng tên Lê Văn L, sinh năm 1968 và 04 người con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157/QĐ-XPHC ngày 02/01/2020 của Công an thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng và phạt bổ sung tịch thu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; nhân thân: Bản án số 03/2004/HSST ngày 10/11/2004 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bản án số 37/2005/HSST ngày 01/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt bị cáo C phải chấp hành 18 tháng tù, đã chấp hành xong và được xóa án tích; Bản án số 05/2012/HSST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo C 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, án chưa có

hiệu lực thì bị cáo C tiếp tục phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1983; cư trú tại: Khu phố 7, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 40 ngày 27/01/2021 bị cáo Nguyễn Thị C cùng chồng là Lê Văn L đến chợ T B thuộc khu phố 2, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh để mua thức ăn, khi đến sạp bán rau củ của bà Lê Thị H, sinh năm 1983 ngụ khu phố 7, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh thì thấy có 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, hiệu OPPO của chị H đang để trên rổ đựng bắp cải, bị cáo C nảy sinh ý định lấy trộm, sau khi trả tiền mua bắp cải cho chị H, lợi dụng lúc chị H đang bán hàng cho khách, mất cảnh giác, bị cáo C đã lén lút lấy trộm điện thoại của bà H bỏ vào túi áo và cùng chồng đi về nhà tại Khu phố 4, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh và đem điện thoại vừa trộm được vào phòng cất giấu, việc lấy trộm và cất giấu điện thoại vào phòng thì ông L không biết. Tại Công an thị trấn Tân Biên và tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Kết quả định giá tài sản:**

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động, cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số EMEI: 861438053255899 có giá trị là 3.592.000.000 đồng.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:**

- 01 điện thoại di động, cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số EMEI: 861438053255899;
- 01 sim điện thoại di động số 0916854210;
- 01 hộp bìa cứng, màu trắng, hình chữ nhật, trên nắp hộp có chữ OPPO, có chữ ký hiệu CPH2127;
- 01 biên nhận thanh toán kiêm phiếu giao hàng điện máy xanh mang tên Lê Thị H, lập ngày 25/01/2021;
- 01 biên nhận thanh toán kiêm phiếu giao hàng điện máy xanh mang tên Lê Thị H, lập ngày 25/01/2021;

Ngày 08/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại cho bà Lê Thị H toàn bộ vật chứng nêu trên.

* Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, và có đơn bãi nại, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị C bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 39/CT-VKSTB, ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Người bị hại bà Lê Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo C bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo C biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo đã rất hối hận nên mong được mức án nhẹ nhất để có điều kiện chăm sóc người thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội như sau:

Vào khoảng 9 giờ 40 phút ngày 27/01/2021, tại chợ Tân Biên thuộc khu phố 2, thị trấn T B, huyện T B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Thị C đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, số EMEI: 861438053255899 có trị giá 3.592.000.000 đồng của bà Lê Thị H. Bị cáo Nguyễn Thị C là người đã thành niên, có đủ năng lực trách

nhệm hình sự, bị cáo C biết được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

Do đó, Cáo trạng số 39/CT-VKSTB ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn bãi nại xin xem xét không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị C đã từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vào năm 2004; tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2005, đã chấp hành xong 02 bản án và đã xóa án tích; ngày 12/01/2021, bị kết án về tội “Đánh bạc”, bị cáo không kháng cáo, trong thời gian chờ bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Thị C tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xác định bị cáo Nguyễn Thị C có nhân thân xấu.

[6] Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị C cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị C không có tài sản có giá trị, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Thị C đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA. TAT;
- Sở Tư pháp;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Biên;
- Đội điều tra Công an H.Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Chi cục THADS H.Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tuấn